

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN K
TỈNH NINH BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 48/2023/HS-ST
Ngày: 12 - 09 - 2023.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN K, TỈNH NINH BÌNH.**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Khanh.

Các hội thẩm nhân dân: Ông Trần Văn Nghi và ông Vũ Xuân Dự.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thúy Lan – Thư ký Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Ninh Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện K, tỉnh Ninh Bình tham gia phiên tòa: Ông Trần Quang Toại - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 09 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Ninh Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 41/2023/TLST- HS ngày 25 tháng 08 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 41/2023/QĐXXST-HS ngày 31 tháng 08 năm 2023 đối với bị cáo:

Trần Quốc Đ, sinh năm 1969 tại huyện K, tỉnh Ninh Bình. Nơi cư trú: Xóm 2, xã K, huyện K, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn V (đã chết) và bà Nguyễn Thị T (đã chết). Bị cáo có vợ là Trần Thị N1 (đã ly hôn) và có hai con, con lớn nhất sinh năm 1990, con nhỏ nhất sinh năm 1994.

Tiền án, tiền sự: không

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn: “Cấm đi khỏi nơi cư trú”; có mặt.

- Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

+ Anh Trần Văn Đ1, sinh năm 1976 Địa chỉ: Phố T, thị trấn P, huyện K, tỉnh Ninh Bình; vắng mặt.

- Người làm chứng: Chị Lê Thị N; vắng mặt.

- Người chứng kiến: Anh Đỗ Văn P; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do là người sử dụng ma túy và không có tiền tiêu xài cá nhân nên Trần Quốc Đ nảy sinh ý định đi mua ma túy về để sử dụng và bán lại cho người khác nhằm kiếm lời. Trưa ngày 23/4/2023, Đ đi đến khu vực Bến xe khách huyện K thuộc phố T, thị trấn P, huyện K. Tại đây, Đ gặp hỏi và mua được của một người đàn ông

không quen biết 01 gói ma túy loại Heroine với giá 500.000 đồng. Sau đó Đ mang về nhà sử dụng một phần, số còn lại gói lại bằng giấy trắng để sử dụng cho bản thân và có ai hỏi mua thì bán.

Buổi sáng ngày 24/4/2023, Trần Văn Đ1 sinh năm 1976 trú tại phố T, thị trấn P, huyện K đến nhà Đ chơi, khoảng 13 giờ cùng ngày, Đ1 hỏi mua chịu 200.000 đồng ma túy loại Heroine thì Đ đồng ý bán. Đ lấy gói ma túy được gói ngoài bằng giấy trắng, dùng dao lam (loại dao cạo râu) cắt một phần ma túy rồi gói lại bằng giấy trắng đưa cho Đ1, Đ1 cầm gói ma túy và lấy tờ giấy ăn màu trắng tại nhà Đ gói lại. Sau đó Đ1 mang gói ma túy đến đoạn đường liên xã thuộc xóm 2, xã K nhằm mục đích bán cho Vũ Văn B sinh năm 1998 trú tại thôn Đ, xã Y, huyện Y, tỉnh Ninh Bình với giá 250.000 đồng, khi hai bên chưa kịp giao dịch thì bị Tổ công tác của Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - Công an tỉnh Ninh Bình đang làm nhiệm vụ tại khu vực này phát hiện bắt quả tang. Tại chỗ Đ1 đã khai nhận số ma túy là mua của Trần Quốc Đ. Thu giữ của Trần Văn Đ1 01 gói nhỏ được gói ngoài bằng giấy ăn màu trắng, 01 Đ1 thoại di động nhãn hiệu Nokia; thu của B 02 Đ1 thoại di động nhãn hiệu Samsung và Itel.

Tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Trần Quốc Đ tại xóm 2, xã K, huyện K. Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an tỉnh Ninh Bình thu giữ trên mặt bàn nhựa kê ở phòng khách số vật chứng gồm: 01 gói nhỏ được gói ngoài bằng giấy màu trắng, 01 cân Đ1 tử (loại cân tiểu ly), 02 Đ1 thoại di động nhãn hiệu Nokia, 04 mảnh giấy màu trắng và 01 lưỡi dao lam.

Tiến hành mở niêm phong gói nhỏ thu giữ của Đ1 được gói ngoài bằng giấy ăn màu trắng, tiếp đến là giấy màu trắng bên trong là chất bột dạng cục màu trắng có khối lượng 0,2309 gam (ký hiệu M1). 01 gói nhỏ thu giữ của Trần Quốc Đ được gói ngoài bằng giấy màu trắng bên trong là chất bột dạng cục màu trắng có khối lượng 0,2287 gam (ký hiệu M2).

Tại kết luận giám định số 345, 346/KL-KTHS-MT cùng ngày 28/4/2023 của phòng KTHS – Công an tỉnh Ninh Bình kết luận: Mẫu chất bột dạng cục màu trắng gửi giám định ký hiệu M1 có khối lượng 0,2309, M2 có khối lượng 0,2287 gam đều là ma túy, loại Heroine.

Quá trình điều tra Trần Quốc Đ đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Cáo trạng số 50/CT-VKS - KS ngày 23/08/2023 Viện kiểm sát nhân dân huyện K, tỉnh Ninh Bình truy tố bị cáo Trần Quốc Đ về tội: “ Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên tham gia phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố như nội dung bản cáo trạng về tội danh và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Trần Quốc Đ phạm tội: Mua bán trái phép chất ma túy.

Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Trần Quốc Đ từ 02 (hai) năm đến 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

Về xử lý vật chứng và áp dụng các biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 47 Bộ luật Hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong ghi số 346 bên trong có vật chứng còn lại sau giám định và toàn bộ vỏ

giấy gói trong gói niêm phong ban đầu, 01 cân điện tử (loại cân tiểu ly), 04 mảnh giấy màu trắng và 01 lưỡi dao lam

Trả lại cho bị cáo Trần Quốc Đ 02 Đ1 thoại di động nhãn hiệu Nokia, nhưng tiếp tục quản lý để đảm bảo thi hành án.

Đối với 01 Đ1 thoại di động nhãn hiệu Nokia thu của Trần Văn Đ1; 02 Đ1 thoại di động nhãn hiệu Samsung và ITEL thu của Vũ Văn B; 01 phong bì niêm phong ghi số 345 bên trong có vật chứng còn lại sau giám định và toàn bộ vỏ giấy gói trong gói niêm phong ban đầu; 01 phong bì bên trong có 02 phong bì niêm phong ban đầu, 01 mảnh giấy vẽ sinh màu trắng, 02 mảnh giấy màu trắng được xử lý trong 01 vụ án khác.

- Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án bị cáo Trần Quốc Đ phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo Trần Quốc Đ đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình như cáo trạng đã truy tố. Bị cáo không có ý kiến bào chữa, tranh luận gì và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người làm chứng và phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án như B bản khám xét lập hồi 15 giờ 05 phút ngày 24 tháng 4 năm 2023 tại nhà bị cáo Đ, kết luận giám định và các vật chứng đã thu giữ cũng như các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 13 giờ ngày 24/4/2023 tại nhà của bị cáo Đ ở xóm 2, xã K, huyện K, tỉnh Ninh Bình, Trần Quốc Đ có hành vi bán trái phép 0,2309 gam Heroine cho Trần Văn Đ1 giá 200.000 đồng và cất giấu trái phép 0,2287 gam Heroine mục đích để sử dụng cho bản thân và bán cho người nghiện ma túy nhằm thu lợi bất chính.

Heroin là chất ma túy thuộc bảng danh mục IA, số thứ tự 9 ban hành kèm theo Nghị định số 57/2022/NĐ –CP ngày 25 tháng 8 năm 2022 của Chính Phủ.

[2] Đối chiếu với quy định của pháp luật hình sự thấy hành vi, tội danh và điều khoản áp dụng tại cáo trạng, lời luận tội, các chứng cứ buộc tội bị cáo như Kiểm sát viên trình bày tại phiên tòa là có căn cứ. Hành vi phạm tội của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội: Tội mua bán trái phép chất ma túy. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1, khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

“Điều 251. Tội mua bán trái phép chất ma túy

1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

.....

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ một năm đến năm năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản”

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện K, tỉnh Ninh Bình đã truy tố bị cáo Trần Quốc Đ với tội danh và điều luật đã viện dẫn như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật được chấp nhận.

[3]. Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng đã xâm phạm đến sự độc quyền quản lý của Nhà nước đối với chất ma túy, tác động rất xấu đến trật tự trị an và an toàn xã hội. Ma túy là một trong những nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm khác, làm ảnh hưởng đến sức khỏe, trí tuệ và sự phát triển bình thường của giống nòi, làm khánh kiệt về kinh tế của người sử dụng ma túy, gây nên sự bất bình trong quần chúng nhân dân. Bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết rõ Heroin là những chất ma túy bị Nhà nước cấm mua bán, tàng trữ và sử dụng nhưng với mục đích vụ lợi trước mắt mà bị cáo vẫn cố ý thực hiện.

[4]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Trần Quốc Đ không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Như vậy bị cáo Trần Quốc Đ được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Tài liệu trong hồ sơ thể hiện bố bị cáo ông Trần Văn V được Hội đồng nhà nước tặng huân chương kháng chiến hạng nhất năm 1984, bị cáo là con người có công. Như vậy bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5]. Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thì mức hình phạt do Kiểm sát viên đề nghị là phù hợp. Do vậy Hội đồng xét xử thấy cần phải xử lý nghiêm bằng hình phạt tù có thời hạn buộc cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ điều kiện để cải tạo, giáo dục bị cáo, răn đe và phòng ngừa chung cho xã hội. Tuy nhiên khi quyết định hình phạt cũng cần xem xét giảm một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo vì bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án tiền sự, bản thân bị cáo mắc bệnh phổi tắc nghẽn mãn tính và thường xuyên phải đi điều trị tại bệnh viện. Do vậy cần áp dụng mức hình phạt nhẹ nhất đối với bị cáo là thể hiện sự nhân đạo tính khoan hồng của pháp luật

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo Trần Quốc Đ mua bán ma túy với mục đích phục vụ cho nhu cầu của bản thân và bán lại cho con nghiện nhằm thu lời bất chính. Qua xác minh tại địa phương bị cáo có tài sản là nhà đất tại xóm 2, xã K. Do vậy cần áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo là phù hợp với khoản 5 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

[6]. Về xử lý vật chứng và áp dụng biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự xử lý các vật chứng đã thu giữ như sau:

Đối với 01 phong bì niêm phong ghi số 346 bên trong có vật chứng còn lại sau giám định và toàn bộ vỏ giấy gói trong gói niêm phong ban đầu, 01 cân điện tử (loại cân tiểu ly), 04 mảnh giấy màu trắng và 01 lưỡi dao lam cần tịch thu tiêu hủy

02 Đ1 thoại di động nhãn hiệu Nokia thu giữ của Trần Quốc Đ do không liên quan đến việc phạm tội nay trả lại cho bị cáo Trần Quốc Đ, nhưng tiếp tục quản lý để đảm bảo thi hành án.

Đối với 01 Đ1 thoại di động nhãn hiệu Nokia thu của Trần Văn Đ1; 02 Đ1 thoại di động nhãn hiệu Samsung và Itel thu của Vũ Văn B; 01 phong bì niêm phong ghi số 345 bên trong có vật chứng còn lại sau giám định và toàn bộ vỏ giấy gói trong gói niêm phong ban đầu; 01 phong bì bên trong có 02 phong bì niêm phong ban đầu, 01 mảnh giấy vẽ sinh màu trắng, 02 mảnh giấy màu trắng đã được tách ra để xử lý trong 01 vụ án khác.

Trong vụ án này, Trần Văn Đ1 có hành vi mua ma túy của Trần Quốc Đ sau đó bán cho Vũ Văn B. Hành vi của Trần Văn Đ1 đã bị khởi tố vụ án, khởi tố bị can về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Vũ Văn B có hành vi mua ma túy của Đ1 để sử dụng cho bản thân. Hiện đang được giải quyết trong 01 vụ án khác.

Về nguồn gốc Heroine: Trần Quốc Đ khai mua ma túy của người đàn ông tại khu vực Bến xe khách huyện K thuộc phố T, thị trấn P, huyện K. Bản thân Đ không biết tên tuổi địa chỉ của người này, nếu gặp lại cũng không nhận dạng được. Do vậy Cơ quan CSĐT - Công an huyện K chưa đủ căn cứ để xác minh, xử lý.

[7] Về án phí: Bị cáo Trần Quốc Đ bị kết án và có tội nên phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[8] Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng: Về quyết định, hành vi tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến, không có khiếu nại về hành vi, quyết định của các Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Căn cứ Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 47 của Bộ luật hình sự.

Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Trần Quốc Đ phạm tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”

Xử phạt bị cáo Trần Quốc Đ 24 (*Hai mươi bốn*) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án. Phạt bổ sung bị cáo Trần Quốc Đ 5 triệu đồng để sung ngân sách nhà nước.

2 .Về xử lý vật chứng và áp dụng biện pháp tư pháp: Tịch thu tiêu hủy khối lượng ma túy ký hiệu M2 = 0,1688 gam ma túy loại Heroin còn lại sau giám định và toàn bộ vỏ bao gói niêm phong bỏ trong một 01 phong bì niêm phong ghi số 346/KL - KTHS – MT; 01 phong bì bên trong có 01 cân điện tử (loại cân tiêu ly); 01 phong bì bên trong có 04 mảnh giấy màu trắng và 01 lưỡi dao lam.

Trả lại cho bị cáo Trần Quốc Đ 02 Đ1 thoại di động nhãn hiệu Nokia bỏ trong một phong bì thu giữ của bị cáo do không liên quan đến việc phạm tội nhưng tiếp tục quản lý để đảm bảo thi hành án.

(*Chi tiết vật chứng có đặc điểm như B bản giao nhận vật chứng ngày 29 tháng 08 năm 2023 giữa Công an huyện K với Chi cục Thi hành án dân sự huyện K, tỉnh Ninh Bình*).

4.Về án phí: Bị cáo Trần Quốc Đ phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm để sung ngân sách nhà nước.

Án xử sơ thẩm công khai bị cáo có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (12/09/2023), người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Bình: 01 bản
- VKSND tỉnh Ninh Bình: 01 bản.
- VKSND huyện K: 02 bản.
- . Cơ quan Điều tra CA huyện K : 01 bản
- Cơ quan THA hình sự CA huyện K : 01 bản.
- Sở tư pháp tỉnh Ninh Bình: 01 bản.
- Chi cục THA dân sự huyện K: 01 bản
- Bị cáo: 01 bản
- Người có QLNV liên quan đến vụ án: 01 bản.
- Lưu hồ sơ: 01 bản.
- Lưu VP: 02 bản.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa**

(Đã ký)

Trần Thị Khanh